

LUẬT MA HA TĂNG KỲ

QUYỂN 27

Phần 2: NÊU DẪN VỀ PHẨM TẠP TỤNG VÀ PHÁP

OAI NGHI

NÓI RÕ PHẨM TẠP TỤNG THỨ NĂM

PHÁP YẾT MA

Khi Phật an trú tại thành Xá-vệ, nói rộng như trên. Bấy giờ, các Tỳ-kheo ở Chiêm Ba tranh cãi với nhau, sống không hòa hợp. Các Tỳ-kheo bèn đem sự việc ấy đến bạch lên Thế Tôn. Phật liền nói với các Tỳ-kheo:

- Từ hôm nay Tăng nên làm yết-ma. Ưu-ba-ly sẽ xử đoán sự việc của các Tỳ-kheo ở Chiêm Ba. Người làm yết-ma nên nói:

- Xin Đại đức Tăng lắng nghe. “Trưởng lão Ưu-ba-ly thành tựu năm pháp, nếu thời gian của Tăng đã đến, Tăng đề cử Trưởng lão Ưu-ba-ly xử đoán việc của các Tỳ-kheo ở Chiêm Ba”. Đây là lời tác bạch.

Xin Đại đức Tăng lắng nghe. Trưởng lão Ưu-ba-ly thành tựu năm pháp, Tăng nay đề cử Ưu-ba-ly xử đoán việc của các Tỳ-kheo ở Chiêm Ba. Các Đại đức nào bằng lòng Tăng cử Ưu-ba-ly xử đoán việc của các Tỳ-kheo ở Chiêm Ba thì im lặng, ai không bằng lòng hãy nói. Đây là yết-ma lần thứ nhất. (Lần thứ hai, thứ ba cũng nói như thế)

Tăng đã đề cử Ưu-ba-ly xử đoán việc của các Tỳ-kheo ở Chiêm Ba xong, vì Tăng im lặng. Tôi ghi nhận việc này như vậy.

Pháp yết-ma gồm có hai mươi trường hợp. Tám trường hợp bạch nhất yết-ma như trên đã nói. Còn tám trường hợp bạch tam yết-ma (Một lần bạch ba lần yết-ma) thì như sau:

1. Cử người xử đoán sự việc.
2. Cử người dạy bảo Tỳ-kheo-ni.

3. Cử người làm yết-ma một tháng.
4. Yết-ma chiêm.
5. Yết-ma cuồng si.
6. Yết-ma phát lồ.
7. Yết-ma phú bát.
8. Yết-ma xác định học gia.

Đó gọi là tám trường hợp một lần bạch ba lần yết-ma.

Trong đây, cử người xử đoán, dạy bảo Tỳ-kheo-ni thì chúng Tăng phải thỉnh cầu, còn yết-ma rời y mà ngủ, yết-ma một tháng và yết-ma chiêm thì đương sự phải theo Tăng xin. Ngoài ra, yết-ma cuồng si, yết-ma nói tội người khác, các yết-ma này nên làm trong cương giới với sự hiện diện của Tăng, không được làm ngoài cương giới. Cũng thế, yết-ma học gia, yết-ma phú bát cũng nên làm trong cương giới với sự hiện diện của Tăng, không được làm ở ngoài cương giới.

Người xử đoán, sau khi được đề cử không được chần chừ. Nếu được đề cử buổi sáng thì buổi xế nên khởi hành. Nếu được đề cử vào lúc xế thì sáng sớm hôm sau thức dậy nên lên đường. Lúc đi, không được theo đàn-việt đi những con đường vòng vo mà phải đi theo con đường thẳng. Nếu con đường thẳng có chướng nạn thì đi con đường vòng vo không có tội. Khi đến nơi đó rồi thì không được chần chừ đợi Tỳ-kheo khách ăn. Nếu đến buổi xế thì sáng sớm hôm sau nên xử đoán. Nếu đến vào buổi sáng thì lúc xế nên xử đoán. Không được nhuộm y, hơ bát, ngồi Thiên, tụng kinh. Nếu sự việc khó giải quyết, trong lúc đang rối rảnh thì làm các việc trên không có tội. Khi xử đoán sự việc xong rồi trở về cũng như vậy. Đó gọi là pháp yết-ma.

VẤN ĐỀ RUỘNG VƯỜN

Khi Phật an trú tại thành Xá-vệ, nói rộng như trên. Bấy giờ, các Tỳ-kheo đem ruộng đất của chúng Tăng cho người thuê mướn, hoặc đem bán, hoặc dùng làm của riêng. Các Tỳ-kheo bèn đem sự việc ấy đến bạch lên Thế Tôn. Phật nói với các Tỳ-kheo:

- Từ nay về sau ruộng đất của chúng Tăng không được cho người thuê mướn, không được đem bán, không được dùng làm của riêng. Giả sử Tăng tập họp tất cả đồng ý cũng không được cho người thuê mướn, không được đem bán, không được sử dụng riêng. Nếu tập họp Tăng lại cho người thuê mướn, đem bán hay sử dụng riêng thì phạm tội Việt-tỳ-ni. Nếu ruộng đất của Tăng tốt, bị kẻ ác xâm chiếm thì nên bảo đàn-

việt coi sóc giúp. Nếu đàn-việt nói: “Đây là ruộng đất tốt vì sao bảo tôi chăm sóc?”, thì nên đáp: “Ruộng đất này tuy tốt nhưng kẻ ác muốn xâm chiếm, nên nhờ đàn-việt trông coi giúp”.

Khi Phật an trú tại thành Xá-vệ, nói rộng như trên. Bấy giờ, đất của Tăng và đất của vua lẫn lộn vào nhau, vua Ba-tư-nặc nói với Tôn giả A-nan:

- Đất của vua lẫn lộn vào trong đất của Tăng, vậy nên đem dây đến đo để chia ra.

A-nan đáp:

- Đợi tôi bạch với Phật đã.

Thế rồi, A-nan đem sự việc ấy đến bạch lên Thế Tôn. Phật nói với A-nan:

- Ông hãy đến nói với nhà vua: “Đại vương là chủ đất, Sa-môn Thích tử dựa vào đại vương mà sống, do thế, không nên chia đất đại vương”.

A-nan thọ giáo, đi đến chỗ vua, nói:

- Phật dạy: “Đại vương là chủ đất, Sa-môn Thích tử nương vào đại vương mà sống, do thế không nên chia đất với đại vương”. Vua nói: “Nếu như thế thì xin cúng tất cả cho chúng Tăng. Hôm nay đặt tên là vườn của vua để cho người sau được biết”.

Khi Phật an trú tại thành Xá-vệ, nói rộng như trên. Bấy giờ, Tăng có đám đất trống, rồi một trưởng giả đến hỏi:

- Đám đất trống này của ai vậy?

Tăng đáp:

- Đất của Tăng đó.

Trưởng giả nói:

- Nếu đất của Tăng thì nên giao cho tôi, tôi muốn làm phòng cho chúng Tăng. Tăng bèn giao đất, nhưng trải qua lâu ngày mà ông không làm phòng.

Rồi có một cư sĩ đến hỏi:

- Đám đất trống này của ai vậy?

Tăng đáp:

- Đất của Tăng đó.

- Nên giao cho tôi, tôi muốn làm phòng cho chúng Tăng.

- Trước đây đã có một trưởng giả đòi làm phòng nhưng chưa làm.

- Thưa Tôn giả, Tôn giả cứ giao cho tôi, lo gì không làm!

Tỳ-kheo liền giao đất. Cư sĩ vì muốn tạo công đức nên dốc hết gia tài châu báu làm những phòng ốc tốt đẹp, rồi sắm sửa mọi thứ ẩm thực

cúng dường chúng Tăng. Đoạn, đem các phòng ốc đó cúng dường cho chúng Tăng, đồng thời mời vị trưởng giả trước kia đến để cùng chung vui. Trưởng giả thấy thế hỏi:

- Thưa Tôn giả, ai làm phòng vậy?

- Vị cư sĩ này đây.

- Đám đất này trước đã giao cho tôi, vì sao còn giao cho cư sĩ?

Các Tỳ-kheo bèn đem sự việc ấy đến bạch lên Thế Tôn. Phật dạy:

- Vì sao không ra điều kiện trước mà đem đất giao cho người ta?

Từ nay về sau không nên không ra điều kiện trước mà đem đất giao cho người ta. Nếu Tăng có đất trống rồi có người đến đòi làm phòng thì nên ra điều kiện phải làm trong thời gian chừng ấy.

Nếu đương sự nói: “Tôi sẽ làm trong khoảng thời gian chừng đó”, thì nên nói: “Nếu đến thời gian đó mà chưa làm thì tôi sẽ giao cho người khác”.

Nếu hai người đến đòi làm mà một người nói: “Tôi sẽ làm cho chúng Tăng một tầng lầu”, còn người kia nói: “Tôi sẽ làm hai tầng lầu”, thì Tăng nên giao cho người xin làm hai tầng; cũng thế, ba, bốn tầng cho đến bảy tầng.

Nếu hai người cùng nói xin làm bảy tầng, thì lúc ấy nên xem tướng coi người nào có thể làm được thì giao cho họ. Nếu hai người đều có thể làm được thì nên giao cho người có nhiều quyến thuộc. Nếu không bắt làm cam kết trước mà giao đất cho họ, thì phạm tội Việt-tỳ-ni.

Lại nữa, khi Phật an trú tại thành Xá-vệ, nói rộng như trên. Bấy giờ, có Tỳ-kheo làm Thảo am trên đất của chúng Tăng, rồi Thượng tọa đến, theo thứ tự giao phòng thì Tỳ-kheo không giao. Các Tỳ-kheo bèn đem sự việc ấy đến bạch lên Thế Tôn. Phật liền nói với các Tỳ-kheo:

- Nếu ai làm phòng trên đất của chúng Tăng mà Thượng tọa đến theo thứ tự không giao phòng, thì nên đem các vật liệu cây cỏ ấy đến chỗ khác. Nếu ai làm phòng trên đất của chúng Tăng mà khi Thượng tọa đến theo thứ tự không giao phòng thì phạm tội Việt-tỳ-ni.

NHÀ ĐẤT

Nếu chúng Tăng có đất cất nhà có giá trị mà có kẻ ác ở lân cận muốn xâm chiếm, thì nên bảo đàn-việt trông coi giúp đất đó. Nếu đàn-việt nói: “Đất làm nhà này quý giá, vì sao lại muốn cho tôi trông coi?”, thì nên nói: “Đất làm nhà này tuy tốt nhưng kẻ ác ở gần thường muốn

chiếm đoạt”.

Nếu đàn-việt nói: “Muốn hoán đổi sao?”, thì hãy đáp: “Tùy ý đàn-việt quyết định”. Nếu đàn-việt hoán đổi thì không có tội. Đó gọi là nguyên tắc về nhà đất.
